HIỆN TƯỢNG TỪ VAY MƯỢN TRONG CÁC NGÔN NGỮ NGA, ANH, VIỆT

PGS. TS. Nguyễn Quý Mão

Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG HN

Tóm TắT

Bài báo đề cập đến sự phát triển vốn từ vựng của ngôn ngữ. Một trong các khuynh hướng phát triển từ vựng là vay mượn từ ngữ của các ngôn ngữ có nền kinh tế phát triển, có ảnh hưởng chính trị, có công nghệ cao. Các nhà nghiên cứu phân định các hình thức vay mượn khác nhau giữa các ngôn ngữ. Các từ vay mượn được cho là có cấu trúc và vỏ âm thanh khác lạ so với các từ còn lại trong một ngôn ngữ nhất định. Từ góc độ lịch đại và đồng đại, một từ có thể là từ vay mượn sẽ trở thành từ quen thuộc, sử dụng như các từ khác còn lại.

Trong tiếng Việt và tiếng Nga, hình thức vay mượn ngữ âm là phổ biến nhất.

Bài báo đề cập đến sự phát triển vốn từ vựng của ngôn ngữ. Một trong các khuynh hướng phát triển từ vựng là vay mượn từ ngữ của các ngôn ngữ có nền kinh tế phát triển, có ảnh hưởng chính trị, có công nghệ cao. Các nhà nghiên cứu phân định các hình thức vay mượn khác nhau giữa các ngôn ngữ. Trong tiếng Việt và tiếng Nga, hình thức vay mượn ngữ âm là phổ biến nhất.

Trong quá trình phát triển của mình tất cả các ngôn ngữ đều có các yếu tố vay mượn từ các ngôn ngữ khác. Những hiện tượng vay mượn ấy xuất hiện trước hết trong lớp từ vựng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự vay mượn trong ngôn ngữ. Nói chung có thể có những yếu tố sau: yếu tố địa chính trị (các quốc gia gần nhau thường có vay mượn từ ngữ hoặc các cách phát âm, ví dụ các cộng đồng dân cư sống ở các vùng giáp ranh, biên giới quốc gia, yếu tố kinh tế, ảnh hưởng của các quan hệ kinh tế, chính trị giữa các quốc gia (thông thường các quốc gia phát triển hơn, văn minh hơn "xuất khẩu" từ ngữ, khái niệm sang các quốc gia kém phát triển hơn).

Trong cả quá trình phát triển của ngôn ngữ đôi khi rất khó xác định lớp từ nào dùng trong thời kỳ nào, có xuất xứ từ đâu, nếu không có ghi chép khoa học, không dựa vào điều kiện chính trị, kinh tế xã hội, ngôn ngữ phát triển, phản ánh những thay đổi trong đời sống chính trị, xã hội, ví dụ: cụm từ "đấu tranh giai cấp" hay gặp trong ngôn bản và văn bản những năm 54-64 nay hầu như không còn dùng nhiều nữa, chỉ còn lại trong sách vở, tài liệu xuất bản hồi ấy. Từ "bờ vùng, bờ thửa" rất thông dụng thời hợp tác xã nông nghiệp thịnh hành (năm 60-70 thế kỷ trước) có thể phải giải thích thì thế hệ thanh niên 9x mới hiểu, từ "bèo dâu" cũng có thể đã khó hiểu ngay cả đối với thế hệ làm nghề nông sau này. Thay vào đó là các từ biểu hiện cách canh tác mới trong nông nghiệp như "cánh đồng mẫu lớn", "biến đổi gien", "xuất khẩu gạo", "gạo chất lượng cao"... Từ "xô viết", "công xô môn" sau năm 75 không còn thịnh hành

nữa. Thời bao cấp, cho đến tận Đại hội Đảng lần thứ VI, chúng ta không nghe thấy từ "dự án", thay vào đó là từ "kế hoạch". Cùng với sự thay đổi ở tầm vĩ mô của kinh tế, trong ngôn ngữ xuất hiện nhiều từ mới, ví dụ: nhà tài trợ, các nhà đầu tư, chứng khoán, chỉ số tiêu dùng v.v…

Xét trong chuỗi dài của thời gian, từ mới sản sinh trong giai đoạn cụ thể, kể cả từ được cho là vay mượn, sẽ trở thành quen thuộc, đôi khi có cảm giác là không phải từ vay mượn của ngôn ngữ bên ngoài, ví dụ vào những năm 60-70 những từ vay mượn của tiếng Pháp để chỉ các bộ phận của xe đạp, một vật dụng không thể thiếu, và đắt tiền trong các gia đình Việt Nam, đã trở thành từ quá quen thuộc, mặc dù ngày nay những từ này có thể khó hiểu đối với học sinh cấp I, ví dụ: "ghi đông, gác đờ bu, gác đờ xen, pê đan". Trong khi đó các từ khác như "láp tóp, di động, trang web" đối với các em lại rất thân quen.

Như vậy, cùng với thời gian, kho từ vựng của bất kì ngôn ngữ nào cũng thay đổi. Một số từ mất đi, không dùng nữa, một số từ mới sinh ra, trở nên thông dụng. Cùng với quá trình này là việc du nhập những từ mới, khái niệm mới, chủ yếu từ những ngôn ngữ có nền kinh tế, công nghệ phát triển, có ảnh hưởng lớn về chính trị, kinh tế.

Những yếu tố vay mượn trong ngôn ngữ thường tuân thủ theo các quy tắc của các ngôn ngữ mà nó được du nhập vào. Theo Giáo sư Nguyễn Thiện Giáp các từ vay mượn trong tiếng Việt có những đặc điểm sau:

- Những từ phiên âm (thường là từ tiếng Anh) được viết liền, ví dụ: *cácbon, amin, amoniac, ampe…*
- Những từ phiên âm nhưng viết rời như: *a-xít, a-mi-la-da, a-ni-lin, a-nô-phen, quặng a-pa-tít, a-xê-ti-len…*
- Những từ có cách kết hợp âm vị bất thường so với các từ khác trong một ngôn ngữ cụ thể, ví dụ: *pa-tê, noãn xào, xoong, séc, loong toong…*
- Những từ Hán Việt không hoạt động tự do như: *sơn, thuỷ, gia, quốc, hải…*
- Tổ hợp các từ Hán Việt không hoạt động tự do như: *ba đào, giai nhân, tham quan, sở dĩ, phạm trù, tiền phong…*
- Những từ không phải tiếp thu của ngoại ngữ nào nhưng lại có những nét làm cho nó khác hẳn các từ khác và được xử lí một cách khác cũng là từ ngoại lai đồng đại. Thí dụ: *leeng keeng, loong coong, bù nhìn, mồ hóng, mồ hôi, lê ki ma, chôôc... (Nguyễn Thiện Giáp. Từ bản ngữ và từ ngoại lai. Ngonngu.net)*

Trong tiếng Nga quá trình xuất hiện các từ ngoại lai đã được nghiên cứu từ lâu. Đó chính là các công trình, các bài báo khoa học của Н.С. Арапова, В.М. Аристова, С.А. Беляева, О.Э. Бондарец, М.А. Брейтер, Э.Ф. Володарская, В.Г. Костомаров, Л.П. Крысин, Т.В. Максимова, Е.В. Маринова, Е.В. Сенько, Ю.С. Сорокин и др. [Арапова 2000, Аристова 1978, Беляева 1984, Бондарец 2008, Брейтер 1997, Володарская 2002, Костомаров 1999, Крысин 1968, 2000, 2007, Максимова 1998, Маринова 2008, 2012, Сенько 2012, Сорокин 1965 и др.] (www.dissercat.com)

Các nhà nghiên cứu người Nga phân chia các từ vay mượn từ ngôn ngữ khác ra các loại sau:

Vay mượn từ ngữ, vay mượn ngữ âm, vay mượn hình thái và sao chép.

Trong báo chí Nga rất hay gặp tác giả bài viết dùng luôn tiếng Anh, đặc biệt khi viết về các chủ đề kinh tế. Hãy xem:

Таиландский холдинг (holding) **Charoen Pokphand Foods (CP Foods**) намерен приобрести две птицефабрики в Ленинградской области – "Восковицы" и "Северная", принадлежащие в настоящий момент голландской компании **Agro–invest Brinky B.V.** (Newsru.com, 24 июля 2015 г.)

Những cách dùng như vậy tuân thủ theo các quy tắc ngữ pháp cơ bản của tiếng Nga. Trong ví dụ trên đó là cách của danh từ, sự phù hợp giữa danh từ chủ ngữ và vị ngữ (biểu hiện bằng tính động từ rút gọn). Đây là hình thức vay mượn từ vựng. Từ được vay mượn tuân thủ theo quy tắc của ngôn ngữ hiện đang dùng.

Theo quan sát của chúng tôi, các hình thức vay mượn theo kiểu ngữ âm là thông dụng nhất. Hãy xem các ví dụ trong báo chí Nga:

– Стоимость приобретаемых активов оценивается в 680 млн долларов, сказано в **пресс–релизе (release) CP Foods.** (Newsru.com, 24 июля 2015 г., 17:57)

– Компания подчеркивает, что правительство России поддерживает присутствие в стране тайских агропромышленных **холдингов** (holding) (Newsru.com, 24 июля 2015 г., 17:57)

– Как отмечают эксперты, на таком формальном росте доходов сказались прошедшая в прошлом году девальвация рубля, а также проводимая правительством компания по **деофшоризации** экономики.

– Мы видим, что много состоятельных клиентов переводят часть своих капиталов из **офшоров (offshore)** в Россию, — говорит руководитель налогово–юридического департамента KPMG Михаил Орлов. — Эти деньги декларируются в России, с них уплачиваются налоги. Соответственно, они попадают в статистику. Как отмечают эксперты, на таком формальном росте доходов сказались прошедшая в прошлом году девальвация рубля, а также проводимая правительством компания по **деофшоризации** экономики. (http://izvestia.ru/news/58914, 26.7.2015)

– На YouTube набирает популярность ролик, на котором запечатлена операция по спасению сломанного **дрона (drone)** с крыши при помощи его собрата. Опубликованное 22 июля видео уже набрало свыше 800 тысяч просмотров и привлекло внимание ряда СМИ. (Newsru.com, 24 июля 2015 г., 17:57)

– Apple потеснила Samsung на рынке **смартфонов** (**smartphone**). (Newsru.com, 24 июля 2015 г., 17:57)

Trong thời đại ngày nay dưới tác động của quá trình liên kết kinh tế thế giới, các mối liên hệ ngôn ngữ xảy ra với tốc độ nhanh chóng. Trong cả quá trình ấy, tiếng Anh nổi lên như một ngôn ngữ chủ đạo.

Trong tiếng Việt có rất nhiều từ ngoại lai có nguồn gốc là tiếng Anh được dùng thường xuyên, đặc biệt trong báo chí hoặc các tài liệu chuyên ngành. Hãy xem các ví dụ sau:

- Chỉ một phút chậm chân, **"view"** của bài báo đã khác, danh tiếng của nhà báo cũng vì thế mà bị ảnh hưởng. *Baodautu.vn.* **Tố Vương** *Nhà báo cám dỗ và lợi ích quốc gia... 19.6.2015*
- Nếu không có tâm, nhà báo sẽ vì **tham – sân – si**, mà vi phạm đạo đức báo chí, thậm chí là vi phạm pháp luật. *Baodautu.vn.* **Tố Vương** *Nhà báo cám dỗ và lợi ích quốc gia... 19.6.2015*
- **Petrovietnam** đã tiếp nhận 100% cổ phần và nắm quyền điều hành Dự án khí Lô B thuộc Bể Malay – Thổ Chu nằm ngoài khơi vùng biển Tây Nam Việt Nam. *Baodautu. vn. 19.6.2015*
- Bổ sung dự án chế biến **condensat** (Condensate còn gọi là khí ngưng tụ hay lỏng đồng hành, là dạng trung gian giữa dầu và khí có màu vàng rơm. Condensate là hỗn hợp hydrocarbon lỏng tỷ trọng thấp có mặt như thành phần thể khí đặc trưng cho phân đoạn C5+.) vào quy hoạch ngành dầu khí. *Baodautu.vn. 23.4.2015.* ***Hà Quang.***
- **Petrovietnam** hoàn tất giao dịch mua lại tài sản của Chevron ở Việt Nam sẽ tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ Phát triển mỏ và các dự án thành phần, sớm đưa nguồn khí vào phục vụ để phát triển nền kinh tế quốc dân. *Baodautu.vn. 18.6.2015.* ***Thanh Hương.***
- Khôi phục nhà máy sản xuất **ethanol**. Nhà máy sản xuất **ethanol** phải dừng sản xuất từ giữa năm 2013 do vấn đề ô nhiễm môi trường. *Baodautu.vn.19.6.2015. 6 cổ phiếu cần quan tâm ngày 19/6.* ***Thanh Thúy.***
- Tỷ trọng tiêu thụ giấy **Testiliner** (sản phẩm có giá bán và biên lợi nhuận cao hơn giấy **medium**)/ tổng sản lượng giấy tăng từ mức trung bình khoảng 30% trong năm 2014 lên tới 50% trong 5 tháng đầu năm 2015. *Baodautu.vn.19.6.2015. 6 cổ phiếu cần quan tâm ngày 19/6.* ***Thanh Thúy.***
- Chúng tôi duy trì mức giá mục tiêu đối với cổ phiếu DHC 12 tháng tới là 29.900 đồng **(upside** 26,69%). *Baodautu.vn.19.6.2015. 6 cổ phiếu cần quan tâm ngày 19/6.* ***Thanh Thúy.***

Rất khó tìm thấy các trường hợp tiếng Anh, đặc biệt trong các phương tiện thông tin đại chúng, có yếu tố ngoại lai từ tiếng Việt, hay từ tiếng Nga. Ngay trong các công trình nghiên cứu của người Nga cũng chủ yếu là các từ ngoại lai trong tiếng Nga có nguồn gốc từ tiếng Anh. Điều này một lần nữa khẳng định ảnh hưởng của kinh tế, công nghệ đến sự thay đổi trong lớp từ vựng của ngôn ngữ nói chung.

Như vậy từ ngoại lai trong tiếng Việt, đặc biệt trong thời hiện đại, chủ yếu có nguồn gốc từ tiếng Anh. Hình thức vay mượn theo kiểu ngữ âm là hình thức phổ biến nhất, dễ được thừa nhận, không bị nghi ngờ, tranh cãi. Trong tiếng Nga cũng thấy hiện tượng tương tự. Rất hiếm trường hợp tìm thấy yếu tố ngoại lai trong tiếng Anh có nguồn gốc từ tiếng Nga, hay từ tiếng Việt.

Đây cũng là lời kết cho bài báo nhỏ này.

Tài Liệu THAm KHảo

1. Nguyễn Thiện Giáp. Từ bản ngữ và từ ngoại lai. Ngonngu.net
2. Научная библиотека диссертаций и авторефератов disserCat. www.dissercat.com
3. CNN.com
4. Newsru.com
5. Izvestia.com